

Số: 211/2024/QĐST-VHNGĐ

Phan Thiết, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 223/2024/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- **Bà Tôn Thị Lan H**, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Số 20 Nguyễn Hội, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- **Ông Bùi Việt Q**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số 20 Nguyễn Hội, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH

[1] Bà Tôn Thị Lan H và ông Bùi Việt Q đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 119 ngày 01/7/2011. Nay bà H, ông Q xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tôn Thị Lan H và ông Bùi Việt Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà H và ông Q khai có 02 con chung Bùi Nguyên K (nam), sinh ngày 16/12/2011 và Bùi Nguyên Hoài A (nữ), sinh ngày 23/9/2018.

Ông, bà thỏa thuận sau khi ly hôn, bà H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyên Hoài A; ông Q sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyên K.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, ông Q, bà H vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Ông Q, bà H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

- Về tài sản chung: Bà H và ông Q, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà H và ông Q khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Tôn Thị Lan H và ông Bùi Việt Q nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Ngày 11/9/2024 bà Hương, ông Quốc đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002051 tại Chi cục thi hành án thành phố Phan Thiết. Bà Tôn Thị Lan H và ông Bùi Việt Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6,7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thái